



CHUYỂN ĐỘNG CHÍNH SÁCH, CHIẾN LƯỢC

Bản tin tập hợp chuyển động chính sách chiến lược của các quốc gia/khu vực
quan trọng với Việt Nam phục vụ công tác hoạch định chính sách



SỐ 2 (10/2025)

THÔNG DIỆP CHÍNH

Tháng 10/2025 ghi nhận sự dịch chuyển rõ nét trong điều hành chính sách toàn cầu, khi các nền kinh tế lớn chuyển từ mục tiêu phục hồi ngắn hạn sang tái cấu trúc dài hạn. Trung Quốc tiếp tục nới lỏng chính sách tiền tệ – tài khóa, phát hành gói trái phiếu đặc biệt nhằm củng cố đà tăng trưởng và ổn định tài chính. Mỹ triển khai cải cách nhập cư để thu hút nhân lực công nghệ cao, hợp tác với các nước để cải thiện tiếp cận đất hiếm, củng cố vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực AI và năng lượng xanh. Liên minh châu Âu khởi động giai đoạn hai của gói chuyển đổi năng lượng sạch, mở rộng cơ chế CBAM, qua đó định hình lại tiêu chuẩn thương mại toàn cầu theo hướng bền vững. Ấn Độ đẩy mạnh chính sách tài khóa và thương mại hướng tự cường, thu hút đầu tư FDI công nghệ và hạ tầng. Nhật Bản thông qua kế hoạch đầu tư lớn cho AI và chip, thể hiện nỗ lực tăng tự chủ công nghệ và củng cố chuỗi cung ứng khu vực. Các diễn biến này phản ánh xu thế mới: **tăng cường cạnh tranh công nghệ, đẩy nhanh chuyển đổi xanh và tái định hình liên kết kinh tế toàn cầu.**

CÁC CHÍNH SÁCH CHIẾN LƯỢC NỔI BẬT TRONG THÁNG



1. Mỹ - tạo động lực dịch chuyển hoạt động sản xuất về Mỹ.
2. Trung Quốc – tăng cường chính sách tiền tệ và tài khóa hỗ trợ ổn định kinh tế vĩ mô.
3. EU - triển khai rộng rãi Chỉ thị về Hiệu quả Năng lượng (EU/2023/1791) - các quốc gia thành viên chuyển các điều khoản chính thành luật quốc gia.
4. Ấn Độ - thúc đẩy loại chính sách tài khóa và thương mại nhằm củng cố năng lực tự cường kinh tế.

Chỉ đạo thực hiện:

Lãnh đạo Ban phụ trách
Viện Nghiên cứu Chính sách và
Chiến lược
Ban lãnh đạo Viện Nghiên cứu
Chính sách và Chiến lược

Tổ biên tập
Nguyễn Anh Dương
Phó Thị Kim Chi
Đỗ Thị Lê Mai
Nông Phương Thảo
Đào Thị Thu Hà
Lê Thời Duy
Nguyễn Hữu Linh
Vũ Đoàn Minh Thúc
Đinh Khánh Lê
Trần Thủy Linh
Nguyễn Thanh Huyền
Nguyễn Thị Hoàng Yến

Đồ họa và in ấn
Nguyễn Thị Kiều Trang

Bản quyền thuộc
**BAN CHÍNH SÁCH, CHIẾN LƯỢC
TRUNG ƯƠNG**

Website:
<https://cscltw.dcs.vn>
Email: truyenthong@cscltw.dcs.vn

Tài liệu
tham khảo



I. CÁC DÒNG CHUYỂN ĐỘNG CHÍNH SÁCH CHIẾN LƯỢC

Chính sách 1: Mỹ – tạo động lực dịch chuyển hoạt động sản xuất về Mỹ

Chính phủ Mỹ triển khai gói chính sách thuế mới nhằm thúc đẩy quá trình dịch chuyển hoạt động sản xuất và chuỗi giá trị chiến lược về trong nước. Các doanh nghiệp có nhà máy lắp ráp cuối cùng tại Mỹ sẽ được **miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế nhập khẩu linh kiện**, trong khi hàng hóa nhập khẩu hoàn chỉnh từ nước ngoài sẽ chịu **mức thuế cao hơn đáng kể**. Song song, Washington công bố **cải cách nhập cư toàn diện**, mở rộng hạn ngạch visa H-1B và ưu tiên định cư cho chuyên gia trong các ngành AI, bán dẫn và năng lượng sạch. Chính sách này nhằm củng cố **năng lực tự chủ sản xuất, tạo việc làm chất lượng cao và tăng sức cạnh tranh công nghệ quốc gia**, đồng thời định hình lại **chuỗi cung ứng toàn cầu** theo hướng dịch chuyển sản xuất về Bắc Mỹ. Bước đi này thể hiện nỗ lực của Mỹ trong **tái công nghiệp hóa bền vững**, vừa ứng phó cạnh tranh chiến lược với Trung Quốc, vừa gắn phục hồi kinh tế với mục tiêu **chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo**.

Chính sách 3: EU – triển khai rộng rãi Chỉ thị về Hiệu quả Năng lượng

Liên minh châu Âu (EU) chính thức triển khai giai đoạn 2 của gói chuyển đổi năng lượng sạch, đồng thời đưa Chỉ thị về Hiệu quả Năng lượng (EED) vào thực thi toàn diện khi các quốc gia thành viên đến hạn chuyển các điều khoản chính thành luật quốc gia. Chính sách này yêu cầu **các ngành công nghiệp, xây dựng và vận tải áp dụng công nghệ xanh hơn và tuân thủ các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về tiết kiệm năng lượng**, nhằm đạt mục tiêu cắt giảm mức tiêu thụ năng lượng 11,7% vào năm 2030. Song song, EU mở rộng cơ chế **thuế biên giới carbon (CBAM) từ thép, xi măng sang lĩnh vực hóa chất và điện tử**, qua đó bảo đảm cạnh tranh công bằng giữa sản phẩm nội khối và hàng nhập khẩu từ các quốc gia có cường độ phát thải cao. Việc triển khai **EED và CBAM đánh dấu bước ngoặt trong tiến trình trung hòa khí thải vào năm 2050**, đồng thời thiết lập các chuẩn mực toàn cầu mới về hiệu quả công nghiệp và tính toán lượng carbon.

Chính sách 2: Trung Quốc – Chính sách tiền tệ và tài khóa hỗ trợ ổn định kinh tế vĩ mô

Trung Quốc tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ và tài khóa mở rộng nhằm ổn định tăng trưởng và củng cố nền tảng phục hồi kinh tế. Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC) **hạ lãi suất cho vay**, khuyến khích mở rộng tín dụng cho khu vực sản xuất, trong khi Bộ Tài chính **phát hành thêm trái phiếu đặc biệt** của Chính phủ Trung ương để hỗ trợ đầu tư công và cân đối ngân sách địa phương. Sự **phối hợp chặt chẽ giữa hai công cụ chính sách** phản ánh nỗ lực của Bắc Kinh trong việc duy trì thanh khoản hệ thống, giảm rủi ro tài chính và ngăn chặn suy giảm kinh tế. Điểm đáng chú ý là **định hướng chính sách đã chuyển từ “hỗ trợ ngắn hạn” sang “củng cố dài hạn”** thông qua đầu tư hạ tầng chiến lược, đổi mới công nghệ

và kích thích tiêu dùng nội địa. Các biện pháp này không chỉ giúp **ổn định tâm lý thị trường và củng cố niềm tin doanh nghiệp trong nước** mà

còn tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực tới khu vực châu Á, đặc biệt thông qua thương mại hàng hóa thiết yếu, chuỗi cung ứng sản xuất và nhu cầu nhập khẩu. Chính sách được xem là trụ cột giữ ổn định kinh tế khu vực trong bối cảnh môi trường toàn cầu còn nhiều biến động.

Chính sách 4: Ấn Độ – thúc đẩy chính sách tài khóa và thương mại nhằm củng cố năng lực tự cường kinh tế.

Ấn Độ triển khai đồng thời các biện pháp tài khóa, tiền tệ và thương mại nhằm duy trì ổn định vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng nội địa. Ngân hàng Dự trữ Ấn Độ (RBI) **giữ nguyên lãi suất** ở mức 5,5% và hạ dự báo lạm phát xuống 2,6%, song để ngỏ khả năng giảm lãi suất trong năm 2026 nhằm đối phó rủi ro tăng trưởng chậm lại do tác động từ chính sách thuế quan của Mỹ. Chính phủ công bố **dự thảo mở rộng thị trường bán lẻ điện** toàn quốc, **cho phép doanh nghiệp tư nhân bán điện trực tiếp**, đồng thời **thúc đẩy đàm phán thương mại với Mỹ và Anh**, bao gồm việc thành lập Trung tâm Kết nối và Đổi mới Ấn-Anh để hợp tác trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, viễn thông và an ninh mạng. Trong nông nghiệp, Ấn Độ triển khai **hai chương trình lớn** – PM Dhan-Dhaanya Krishi Yojana và Self-Reliance in Pulses Mission – **nhằm nâng cao năng suất và mở rộng khả năng tự cung lương thực**. Song song đó, chiến dịch “Made in India” và Chính sách Máy bay không người lái 2025 được ban hành để **khuyến khích tiêu dùng nội địa và thúc đẩy sản xuất công nghệ mới**, phản ánh định hướng tăng cường năng lực tự chủ của nền kinh tế.

Tín hiệu chính sách của các Quốc gia

- **Chuyển trọng tâm điều hành** từ ứng phó ngắn hạn sang tái cấu trúc dài hạn, tập trung vào cải cách thể chế và thuế.
- **Gia tăng chính sách công nghiệp chủ động**, thúc đẩy công nghệ xanh, năng lượng mới và AI.
- **Cạnh tranh chính sách giữa các khối kinh tế** ngày càng rõ nét, xoay quanh thuế, thương mại và đổi mới công nghệ.
- **Đẩy mạnh tự chủ công nghệ và chuỗi cung ứng**, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu linh kiện, năng lượng và dữ liệu chiến lược.

II. CHUYỂN ĐỘNG CHIẾN LƯỢC CHÍNH SÁCH 17 QUỐC GIA QUAN TRỌNG *

Quốc gia/ Khu vực	Một số chính sách quan trọng
Hoa Kỳ	• Áp thuế linh kiện chip, siết xuất khẩu phần mềm và linh kiện chip; giảm thuế cho ngành ô tô nội địa khuyến khích chuyển dịch sản xuất ô tô và chuỗi cung ứng về nước; • Hợp tác với các nước nhằm bảo đảm nguồn cung đất hiếm; • Tái khẳng định Chiến lược “Năng lượng Thống trị Quốc gia”; • Điều chỉnh chính sách thị thực; Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) ngày 29/10 hạ lãi suất lần thứ hai liên tiếp, xuống mức 3,75% - 4%.
Trung Quốc	• Duy trì chính sách tài khóa nới lỏng, hỗ trợ doanh nghiệp; củng cố DNNN và thúc đẩy tự chủ công nghệ và chuỗi cung ứng • Áp dụng biện pháp hạn chế với doanh nghiệp Hoa Kỳ; • Ra mắt trung tâm dữ liệu thương mại dưới nước đầu tiên thế giới; • Siết kiểm soát xuất khẩu vật liệu và công nghệ đất hiếm; • Khuyến khích địa phương ứng dụng mô hình AI lớn trong khu vực công.
Liên Bang Nga	• Áp dụng biện pháp kinh tế đặc biệt trong hoạt động đối ngoại để bảo đảm an ninh quốc gia; • Mở rộng chế độ nghỉ bệnh hưởng lương cho lao động tự do, tăng chi trợ cấp xã hội.
Ấn Độ	• Tăng chi đầu tư công, mở rộng thị trường bán lẻ điện toàn quốc; • Thành lập Trung tâm Kết nối và Đổi mới Ấn-Anh; • Ban hành kế hoạch nông nghiệp lớn thúc đẩy phát triển nông thôn; • Khuyến khích tiêu dùng hàng nội, hạn chế hàng nhập khẩu.
Hàn Quốc	• Đẩy nhanh đổi mới quốc phòng, triển khai chiến lược năng lượng công nghiệp quy mô lớn; • Thực hiện Chương trình “Mặt hàng Chiến lược Xuất khẩu”; • Cung cấp gói tín dụng lãi suất thấp 10 nghìn tỷ won hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ.
Nhật Bản	• Hợp tác với OpenAI ứng dụng AI trong hành chính công; • Triển khai Chương trình R&D Moonshot thúc đẩy đổi mới xã hội; • Chấm dứt hỗ trợ chi phí y tế cho người cao tuổi.
Australia	• Giảm giá trần dầu thô từ Nga; • Ký khuôn khổ hợp tác với Mỹ về khoáng sản chiến lược, đất hiếm và hàng không – vũ trụ; • Đặt mục tiêu giảm phát thải 62-70% so với 2005 vào năm 2035.
Malaysia	• Từ 01/10/2025, bắt buộc lao động nước ngoài đóng góp vào quỹ hưu trí; • Duy trì an ninh biên giới Thái-Campuchia, bảo đảm ổn định chuỗi cung ứng khu vực.
New Zealand	• Giảm lãi suất cơ bản thêm 50 điểm cơ bản; • Ban hành Bộ quy tắc mua sắm công mới, hiệu lực từ 01/12/2025; • Cải cách hệ thống tài trợ khoa học, đổi mới và công nghệ; • Thành lập “Invest NZ” thu hút FDI vào các ngành chiến lược.
Indonesia	• Gói kích thích cho 35 triệu hộ, trợ cấp tiền mặt, mở rộng thực tập trả lương, gia hạn miễn thuế VAT bất động sản; • Xây dựng chiến lược thu hút USD từ kiều bào; • Thúc đẩy ký Hiệp định Thương mại Đối ứng với Mỹ; • Phát hành trái phiếu “Patriot Bonds” huy động vốn trong nước.
Singapore	• Nâng cấp Quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện với Australia; • Đẩy mạnh an toàn và trách nhiệm trong môi trường số; • Triển khai chiến lược Smart Logistics & Digital Finance tăng năng lực cạnh tranh khu vực.
Thái Lan	• Mua lại nợ xấu hộ gia đình để giảm gánh nặng tài chính, kích thích tiêu dùng; • Chiến dịch du lịch và đầu tư “Amazing Thailand Passport Privileges 2025” và “Quick Big Win 7 chính sách”; • Phát triển cảng Ranong và hạ tầng logistics trung chuyển ASEAN; • Đề xuất thành lập Ủy ban Chính sách Bán dẫn và Điện tử Tiên tiến quốc gia.
Anh	• Cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư; • Cùng Việt Nam nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện • Cùng Ấn Độ công bố Trung tâm Kết nối và Đổi mới sáng tạo Ấn-Độ-Anh; • Ban hành Kế hoạch chi tiết về quản lý Trí tuệ nhân tạo.
Đức	• Cải cách hành chính, số hóa bộ máy và tinh giản thủ tục; • Triển khai sáng kiến 6 tỷ EUR khử cacbon ngành công nghiệp qua công nghệ CCS.
Pháp	• Thúc đẩy quản lý tài chính, chuyển đổi xanh và củng cố công nghiệp trong nước; • Hỗ trợ mua xe điện, ưu đãi thuế VAT cho tấm pin mặt trời.
EU	• Loại “Big Tech” khỏi hệ thống chia sẻ dữ liệu tài chính mới; • Đề xuất hạn ngạch thuế, tăng thuế thép nhập khẩu ngoài hạn ngạch lên 50%; • Cam kết hỗ trợ phát triển năng lượng tái tạo tại châu Phi; • Công bố Chiến lược Ứng dụng AI và AI trong Khoa học • Thực hiện Chương trình Kết nối Xuyên Khu vực tăng hợp tác với Biển Đen, Nam Kavkaz và Trung Á.
ASEAN	• Đề xuất thành lập Hội đồng Halal ASEAN; • Thông qua Kế hoạch Hành động Năng lượng ASEAN (APAEC) 2026–2030; • Thúc đẩy chuyển đổi số và kết nối chuỗi cung ứng nội khối.

* Bao gồm các đối tác chiến lược toàn diện và một số quốc gia có quan hệ hợp tác đầu tư thương mại với Việt Nam

III. TÍN HIỆU NHANH CHO VIỆT NAM

XU HƯỚNG CHÍNH SÁCH TOÀN CẦU THÁNG 10/2025

- **Gia tăng xu hướng tự chủ công nghệ và an ninh chuỗi cung ứng**, với các biện pháp kiểm soát xuất khẩu, mở rộng năng lực sản xuất trong nước và đầu tư R&D tại Mỹ, EU, Trung Quốc, Hàn Quốc.
- **Đẩy mạnh chính sách công nghiệp xanh, năng lượng mới, AI và bán dẫn**, phản ánh làn sóng công nghiệp hóa định hướng công nghệ đang lan rộng.
- **Tiếp tục nói lỏng tài khóa và kích cầu tiêu dùng nội địa** ở nhiều nền kinh tế châu Á nhằm củng cố đà phục hồi tăng trưởng.
- **Tăng cường liên kết và kết nối khu vực**, đặc biệt qua các sáng kiến năng lượng, logistics và chuyển đổi số trong khuôn khổ ASEAN và các đối tác.
- **Thúc đẩy cải cách thể chế và quản trị số**, thể hiện qua các chương trình số hóa hành chính, quy định mới về AI, ESG và mua sắm công ở châu Âu và các nước phát triển.
- **Cạnh tranh kinh tế – thương mại giữa các khối lớn leo thang**, xoay quanh thuế, công nghệ và nguồn cung vật liệu chiến lược.

HÀM Ý NHANH CHO VIỆT NAM

1. **Đẩy nhanh chiến lược tự chủ công nghệ và chuỗi cung ứng**: Xây dựng chương trình quốc gia phát triển linh kiện, vật liệu chiến lược và hợp tác chuỗi cung ứng với Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ nhằm giảm phụ thuộc vào Trung Quốc và nâng vị thế trong mạng lưới khu vực.
2. **Thiết lập chính sách công nghiệp xanh mang tính dẫn dắt**: Ban hành gói ưu đãi và quỹ chuyển đổi xanh cho doanh nghiệp nội địa, hướng tới thu hút FDI có chọn lọc trong các lĩnh vực bán dẫn, xe điện, năng lượng sạch và AI.
3. **Tăng cường năng lực điều hành vĩ mô linh hoạt và cạnh tranh chính sách**: Điều chỉnh chính sách tài khóa – tiền tệ theo hướng chính sách tài khóa tập trung hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và phát triển hạ tầng trọng điểm, chính sách tiền tệ ưu tiên kiểm soát lạm phát, đồng thời tăng cường giám sát, ứng phó với rủi ro dịch chuyển vốn.
4. **Hoàn thiện thể chế kinh tế số và nâng cấp hợp tác khu vực**: Xây dựng khung pháp lý cho AI, dữ liệu và an ninh mạng phù hợp chuẩn quốc tế; đồng thời phát huy vai trò đầu tàu của Việt Nam trong triển khai các sáng kiến kết nối ASEAN về năng lượng, logistics và thương mại số. Nghiên cứu tham gia một số Hiệp định đối tác kinh tế số (DEPA,...).

